TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁ THƯỚC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 152/2020/QĐST-HNGĐ	*Bá Thước, ngày 22 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số : 151/2020/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 08 năm 2020 giữa :

Nguyên đơn: Chị Hà Thị S ; Sinh năm 1984

Nơi cư trú: Thôn C , xã T L , huyện B T , tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lương Hồng G ; Sinh năm 1971

Nơi cư trú: Thôn C , xã T L , huyện B T , tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81,82,83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Khoản 3 Điều 147 BLTTDS năm 2015; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5; điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 09 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 09 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hà Thị S và anh Lương Hồng G

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Hà Thị S và anh Lương Hồng G tự nguyện thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Chị Hà Thị S và anh Lương Hồng G tự nguyện thỏa thuận . Khi ly hôn anh G trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Lương Hà A sinh ngày 05/10 2008 và cháu Lương Văn C sinh ngày 16/7/2013 cho đến khi thành niên.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Hà Thị S tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Lương Hà A mỗi tháng 1.000.000đ(một triệu đồng). Kể từ tháng 09 năm 2020 cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi và chị S tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Lương Văn C mỗi tháng 1.000.000đ(một triệu đồng). Kể từ tháng 9 năm 2020 cho đên khi cháu C đủ 18 tuổi.

Chị Hà Thị S có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị Hà Thị S và anh Lương Hồng G không yêu cầu giải quyết.

-Về nợ chung: Chị Hà Thị S và anh Lương Hồng G trình bày không có nợ chung.

-Về án phí: Chị Hà Thị S và anh Lương Hồng G tự nguyện thỏa thuận chị S chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn). Chị Hà Thị S phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn). Nhưng được trừ vào sô tiền tạm ứng án phí chị S đã nộp là 300.000đ,Theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0007418 ngày 17/08/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bá Thước (chị Sen đã nộp đủ).

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND;
- Chi cục THA;
- Cơ quan thực hiên đăng ký kết hôn;
….
- Lưu Hs.

THẨM PHÁN

Trần Thị Quyên